**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TW
TRUNG TÂM TƯ VẤN, ĐÀO TẠO VÀ THÔNG TIN TƯ LIỆU**

**THƯ MỤC THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI
Tháng 8/2021**

**1. Nguyễn Hữu Nghĩa**

**Để khu vực kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân khẳng định vai trò trong nền kinh tế**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 8-12

*Từ khóa:* Thành phần kinh tế, Kinh tế quốc dân, Kinh tế nhà nước, Kinh tế tư nhân

*Tóm tắt:* Chủ trương nhất quán của Đảng ta là đối xử bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, xác định rõ vị trí, vai trò của từng thành phần kinh tế trong nền kinh tế quốc dân, trong đó kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng, có vai trò lớn trong huy động nguồn lực phát triển kinh tế-xã hội. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ... Việc xây dựng các doanh nghiệp lớn, có vai trò dẫn dắt phát triển năng lực sản xuất quốc gia và xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ là phù hợp với chủ trương của Đảng và vị trí, vai trò của mỗi thành phần kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bài viết phân tích phát huy vai trò chủ đạo của khu vực kinh tế nhà nước; Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế; Khuyến khích các tập đoàn kinh tế lớn, đặc biệt là tập đoàn kinh tế tư nhân lớn.

**2. Chu Thị Bích Ngọc**

**Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 32-34

*Từ khóa:* Đổi mới sáng tạo, Khoa học và công nghệ, Tăng trưởng kinh tế

*Tóm tắt:* Thực tế những năm qua đã minh chứng hoạt động đổi mới sáng tạo có vai trò động lực quan trọng đối với tăng năng suất, hiệu quả, tăng trưởng và năng lực cạnh tranh quốc gia trong dài hạn. Đặc biệt, việc đối mặt với những thách thức từ đại dịch Covid-19 đặt ra yêu cầu cho nước ta cần thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế Việt Nam, qua đó góp phần hiện thực hóa chủ trương tái cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng ổn định, bền vững hơn. Bài viết phân tích những đóng góp của hoạt động đổi mới sáng tạo đối với phát triển kinh tế Việt Nam; Khó khăn, thách thức trong hoạt động đổi mới sáng tạo và một số khuyến nghị.

**3. Đinh Thị Thủy**

**Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 38-40

*Từ khóa:* Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, Đầu tư nước ngoài, FDI, Việt Nam

*Tóm tắt:* Sau 30 năm mở cửa thu hút đầu tư nước ngoài, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã không ngừng tăng trưởng mạnh, trở thành một trong những động lực chính cho sự phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Tuy nhiên, từ năm 2020, trước tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19, vốn FDI vào Việt Nam đã có sự sụt giảm đáng kể. Trong bối cảnh đó, việc đánh giá thực trạng thu hút FDI trong bối cảnh đại dịch Covid-19 là cần thiết, qua đó đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục thu hút hiệu quả vốn FDI, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước trong giai đoạn mới.

**4. Hà Mai Ngọc**

**Chính sách thuế đối với phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 41-44

*Từ khóa:* Chính sách thuế, Kinh tế tư nhân, Kinh doanh, Quản lý thuế

*Tóm tắt:* Kinh tế tư nhân được xác định là một động lực quan trọng để phát triển kinh tế-xã hội đất nước. Thời gian qua, khu vực kinh tế này đã có những đóng góp nhất định đối với nền kinh tế đất nước nhưng bên cạnh đó vẫn tồn tại nhiều hạn chế. Năng suất lao động còn thấp, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề chưa đa dạng, chưa nhạy bén với thị trường. Một trong những nguyên nhân dẫn đến những tồn tại trên là cơ chế chính sách cho khu vực kinh tế tư nhân chưa được hoàn thiện, chưa tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển; trong đó, chính sách thuế dù đã có nhiều hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển, nhưng trước yêu cầu mới, cần tiếp tục có sự đổi mới. Bài viết này nghiên cứu thực trạng chính sách thuế đối với khu vực kinh tế tư nhân tại Việt Nam, qua đó làm rõ những ưu đãi về thuế đối với khu vực này.

**5. Nguyễn Thị Hồng Nhạn**

**Tăng cường quản lý nhà nước về phát triển kinh tế số**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 45-47

*Từ khóa:* Kinh tế số, Quản lý nhà nước, Chính phủ điện tử

*Tóm tắt:* Hoạt động kinh tế số ở Việt Nam được nhiều tổ chức đánh giá là có nhiều tiềm năng và trên thực tế có quy mô ngày càng tăng đã góp phần không nhỏ vào tổng GDP của cả nước. Hệ thống chính sách pháp luật liên quan đến phát triển kinh tế số ở Việt Nam bước đầu được hình thành. Tuy nhiên, thực tế phát triển của kinh tế số đòi hòi cần có giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này ở Việt Nam trong thời gian tới. Bài viết phân tích yêu cầu từ thực tiễn quản lý nhà nước về phát triển kinh tế số ở Việt Nam và đưa ra một số giải pháp.

**6. Mai Văn Hải**

**Phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 139-141

*Từ khóa:* Công nghiệp hỗ trợ, Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa

*Tóm tắt:* Phát triển công nghiệp hỗ trợ có ý nghĩa quan trọng đối với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, giúp nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, tạo giá trị gia tăng, góp phần tăng tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong cơ cấu nền kinh tế. Trong những năm qua, cùng với tiến trình hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam đã có bước tiến nhất định, song vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất trong nước và các yêu cầu của hội nhập quốc tế. Thực tế đó đòi hỏi phải có giải pháp đồng bộ, khả thi để thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam phát triển bên vững.

**7. Phạm Minh Anh**

**An ninh năng lượng và thách thức đặt ra đối với Việt Nam trong bối cảnh mới**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 142-145

*Từ khóa:* An ninh năng lượng, Chính sách phát triển, Công nghiệp, Năng lượng sạch

*Tóm tắt:* Thời gian qua, Việt Nam đã quan tâm và ưu tiên cho vấn đề bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, nhu cầu năng lượng tăng cao, ràng buộc về môi trường ngày càng chặt chẽ và nặng nề đòi hỏi Việt Nam cần xem xét tổng thể Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia trên hai phương diện cả là cung và cầu để giải quyết các vấn đề đặt ra, nếu không việc đảm bảo an ninh năng lượng của Việt Nam sẽ tiếp tục gặp khó khăn, thách thức.

**8. Cao Thị Phương Thủy, Nguyễn Thu Hương**

**Phát triển du lịch thông minh ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 753/Kỳ 2, Tháng 5/2021; Tr. 146-148

*Từ khóa:* Du lịch, Du lịch thông minh, Cách mạng công nghiệp 4.0

*Tóm tắt:* Du lịch thông minh là thuật ngữ mới được sử dụng để mô tả hệ sinh thái du lịch dựa trên nên tảng công nghệ hiện đại cho phép một lượng lớn dữ liệu được chuyển thành các mệnh đề giá trị. Phát triển du lịch thông minh là xu hướng tất yếu trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi những thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại được ứng dụng mạnh mẽ vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có du lịch. Bài viết khái quát về xu hướng du lịch thông minh ở Việt Nam hiện nay và để xuất định hướng để phát triển ngành “công nghiệp không khói" thông minh này.

**9. Trần Thị Thu Hương**

**Một số giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết nội vùng ở Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Số 4/2020; Tr. 3-15

*Từ khóa:* Vùng, Liên kết vùng, Chính quyền trung ương, Chính quyền địa phương

*Tóm tắt:* Để không gian kinh tế không bị thu hẹp, chia cắt và tận dụng được thế mạnh chung của các tinh, Việt Nam đã chia lãnh thổ thành các vùng khác nhau, trong đó có vùng kinh tế - xã hội và vùng kinh tế trọng điểm. Tuy nhiên, thời gian qua, do liên kết vùng còn “lỏng lẻo" nên đã dẫn tới nhiều hệ lụy không tốt cho nền kinh tế của đất nước, giảm sức mạnh tổng hợp của nền kinh tế. Đó là tình trạng lãng phí trong đầu tư công, năng lực cạnh tranh quốc gia và vùng còn thấp, tình trạng cạnh tranh “xuống đáy” trong thu hút đầu tư, tình trạng duy trì cơ cấu sản xuất khép kín... Trong bối cảnh sức ép về đổi mới thế chế ngày càng mạnh mẽ và toàn diện, việc: (i) thay đổi tư duy và nâng cao nhận thức về lợi ích của liên kết vùng; (ii) rà soát, xem xét lại việc phân vùng; (iii) sử dụng công cụ quy hoạch để thúc đẩy liên kết nội vùng; (iv) hoàn thiện khung pháp lý liên quan tới phát triển vùng; và (v) thiết lập bộ máy vùng có đủ “thực quyền”,... là hết sức cần thiết trong thời gian tới nhằm thúc đẩy liên kết vùng nói riêng và phát triển kinh tế vùng nói chung.

**10. Hà Huy Ngọc, Bùi Quang Tuấn, Nguyễn Kim Huế**

**Thực trạng đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong các doanh nghiệp vùng Tây Nguyên**

*Nguồn trích:* Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Số 4/2020; Tr. 34-45

*Từ khóa:* Công nghệ, Doanh nghiệp, Đổi mới sáng tạo, Tây Nguyên

*Tóm tắt:* Tạo ra một hệ thống đổi mới sáng tạo (ĐMST) và ứng dụng công nghệ trong các doanh nghiệp hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng nhất trong chính sách khoa học, công nghệ (KH-CN) và đổi mới của mỗi quốc gia. Đặc biệt, trong bối cảnh nền kinh tế số, kinh tế tri thức, thì đổi mới sáng tạo (ĐMST) có tầm quan trọng đặc biệt đối với tăng trưởng kinh tế của quốc gia, vùng, địa phương và đặc biệt đối với doanh nghiệp. Dựa trên kết quả điều tra khảo sát doanh nghiệp ở vùng Tây Nguyên, bài viết này sẽ tập trung vào các nội dung sau: thực trạng ĐMST và ứng dụng công nghệ tại các doanh nghiệp; hoạt động đầu tư của doanh nghiệp cho nghiên cứu và phát triển; một số bất cập, hạn chế trong ĐMST và ứng dụng công nghệ ở các doanh nghiệp vùng Tây Nguyên hiện nay.

**11. Hoàng Vũ Quang**

**Phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất lúa ở đồng bằng sông Cửu Long**

*Nguồn trích:* Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Số 4/2020; Tr. 46-56

*Từ khóa:* Công nghệ cao, Liên kết chuỗi, Lúa gạo, Hợp tác xã, Đồng bằng sông Cửu Long

*Tóm tắt:* Bài viết này trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất lúa của hợp tác xã vùng đồng bằng sông Cửu Long. Nghiên cứu đã khảo sát các hợp tác xã, thành viên hợp tác xã và cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến phát triển hợp tác xã và ứng dụng công nghệ cao của 5 tỉnh là An Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang, Hậu Giang và Vĩnh Long. Kết quả cho thấy, công nghệ cao mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn cho người sản xuất lúa và mang lại lợi ích cho hợp tác xã nhưng còn ít hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao và quy mô ứng dụng còn thấp. Hợp tác xã còn gặp khó khăn trong ứng dụng công nghệ cao do nguồn vốn thấp trong khi chi phí đầu tư công nghệ cao lớn; thiếu nhân lực có chất lượng để ứng dụng công nghê cao; phụ thuộc vào doanh nghiệp về công nghệ; điều kiện sản xuất chưa phù hợp cho ứng dụng công nghệ cao.

**12. Nguyễn Thị Khánh Hòa**

**Mô hình tự quản về vệ sinh môi trường trong xây dựng nông thôn mới - những phát hiện từ khảo sát thực nghiệm**

*Nguồn trích:* Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Số 4/2020; Tr. 99-110

*Từ khóa:* Mô hình tự quản, Tự quản cộng đồng, Vệ sinh môi trường, Nông thôn mới

*Tóm tắt:* Các mô hình tự quản về vệ sinh môi trường (VSMT) ở nông thôn hiện nay hài hòa giữa ba nhân tố: chính quyền cấp xã và thôn giữ vai trò chỉ đạo, định hướng; truyền thống đoàn kết cộng đồng giúp gắn kết các thành viên duy trì thực hiện mô hình tự quản về VSMT; nhu cầu thực tiễn ở các địa phương. Tính tự chủ trong các mô hình tự quản về VSMT chỉ mang tính tương đối do có sự chỉ đạo và định hướng từ chính quyền nhưng nguồn lực (nhân lực và tài lực) cho các hoạt động của mô hình hầu hết lại không cần hỗ trợ của nhà nước. Tính dân chủ của các mô hình tự quản về VSMT cũng thể hiện khá rõ, xuất phát từ trách nhiệm và quyền lợi của các thành viên thông qua việc tham gia vào các hoạt động của tổ/nhóm VSMT. Các tác nhân như cán bộ chính quyền chỉ đóng vai trò thúc đẩy, chứ không thể đóng vai trò quyết định thực hiện các hoạt động trong các mô hình. Sự bền vững của các mô hình tự quản về VSMT gặp không ít thách thức vì các mô hình chỉ xử lý được những vấn đề quy mô nhỏ, không xử lý được những vấn đề lớn, dẫn đến những tồn tại liên quan đến VSMT chưa được giải quyết triệt để.

**13. Trần Việt Long**

**Chuyển dịch cơ cấu lao động tại 4 vùng kinh tế trọng điểm Việt Nam giai đoạn 2016-2019**

*Nguồn trích:* Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Số 4/2020; Tr. 135-143

*Từ khóa:* Chuyển dịch cơ cấu lao động, Vùng kinh tế trọng điểm, Nam Bộ

*Tóm tắt:* Cùng với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động là một tiến trình quan trọng trong việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong điều kiện Việt Nam, chuyển dịch cơ cấu lao động vẫn còn diễn ra tự phát, chậm và gặp nhiều khó khăn, hạn chế cả về khía cạnh kinh tế và xã hội. Bài viết, dựa trên kết quả Điều tra lao động và việc làm năm 2016 và 2019 của Tổng cục Thống kê, phân tích xu hướng chuyển dịch lao động theo nhóm nghề ở 4 vùng kinh tế trọng điểm nói chung và vùng kinh tế trọng điểm Nam Bộ nói riêng trong giai đoạn 2016-2019.

**14. Bùi Nhật Quang, Phạm Anh Tuấn**

**Triển vọng kinh tế chia sẻ toàn cầu dưới tác động của đại dịch Covid-19**

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 513/2021; Tr. 3-11

*Từ khóa:* Kinh tế chia sẻ, Đại dịch Covid-19, Kinh tế Việt Nam, Kinh tế thế giới

*Tóm tắt:* Trong vài năm gần đây, các hoạt động kinh tế chia sẻ như của Grab, Uber hay Airbnb đang trở thành một khía cạnh ngày càng quan trọng của nền kinh tế toàn cầu nhờ những lợi ích mà nó mang lại. Kinh tế chia sẻ giúp tiết kiệm chi phí, bảo vệ môi trường, tăng tính hiệu quả, giảm bớt sự lãng phí tài nguyên xã hội và sự dư thừa năng lực của các sản phẩm dịch vụ. Kể từ cuối năm 2019 đến nay, sự xuất hiện của đại dịch Covid-19 đã gây ra những tác động lớn đến hoạt động kinh tế chia sẻ trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng. Bên cạnh những tác động tiêu cực rõ rệt, khiến hoạt động kinh tế chia sẻ bị thu hẹp, gặp nhiều khó khăn, thách thức không nhỏ, đại dịch Covid-19 cũng mang tới những ảnh hưởng tích cực nhất định, đặc biệt thúc đẩy quá trình chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong nền kinh tế các quốc gia, qua đó tạo thuận lợi cho sự phát triển của hoạt động kinh tế chia sẻ khi đại dịch kết thúc.

**15. Phạm Thị Bích Ngọc, Huỳnh Quốc Vũ, Phạm Đình Long**

**Sự lan tỏa năng suất từ doanh nghiệp FDI sang doanh nghiệp Việt Nam: bằng chứng từ hoạt động xuất khẩu và khả năng hấp thụ**

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 513/2021; Tr. 12-21

*Từ khóa:* Năng suất, Đầu tư trực tiếp nước ngoài, Xuất khẩu

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu tác động lan tỏa năng suất của khu vực FDI lên các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam, sử dụng mô hình chọn mẫu Heckman cho dữ liệu doanh nghiệp giai đoạn 2011-2015, trên cơ sở xem xét tác động qua các kênh liên kết ngang, liên kết ngược, liên kết xuôi và vai trò khả năng hấp thụ thông qua hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp nội địa. Kết quả cho thấy, khu vực FDI trong cùng ngành (liên kết ngang) tác động gia tăng quyết định xuất khấu của doanh nghiệp Việt Nam nhưng có lan toả năng suất tác động âm đến doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu; ngược lại, khu vực FDI khác ngành làm giảm sự tham gia xuất khẩu nhưng có lan toả năng suất tác động dương đến doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu (liên kết xuôi và ngược). Ngoài ra, khả năng hấp thụ của doanh nghiệp địa phương giúp làm tăng độ hấp thụ năng suất khi bán đầu ra cho khu vực FDI theo liên kết ngược nhưng hạn chế lan toả năng suất từ các liên kết khác có khả năng do yếu tố cạnh tranh cao. Các tác động trên được tìm thấy cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhóm doanh nghiệp chủ đạo trong nền kinh tế Việt Nam.

**16. Nguyễn Đắc Hưng**

**Điều hành chính sách tỷ giá và quản lý ngoại hối trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 513/2021; Tr. 22-31

*Từ khóa:* Chính sách tỷ giá, Quản lý ngoại hối

*Tóm tắt:* Trong giai đoạn hiện nay, tác động của đại dịch Covid-19 tiếp tục sâu rộng và kéo dài đối với nền kinh tế Việt Nam cũng như thế giới. Bên cạnh đó căng thăng quan hệ Mỹ - Trung Quốc vẫn tiếp tục diễn ra. Đặc biệt là các năm 2016 - 2020 có nhiều diễn biến bất thường về thiên tai, dịch bệnh đối với sản xuất trong nước. Cùng với đó, giá vàng tăng cao, còn giá dầu thô giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 20 năm qua, thị trường tài chính quốc tế có nhiều biến động khó lường. Song, thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã kiên định mục tiêu điều hành ốn định tỷ giá, hỗ trợ thúc đẩy xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu, quản lý ngoại hối, chống đô la hóa nền kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế vĩ mô hàng năm. Bài viết phân tích và đánh giá về diễn biến tỷ giá, quản lý ngoại hối, tác động đến hoạt động kinh tế đối ngoại, rút ra bài học kinh nghiệm và khuyến nghị giải pháp.

**17. Đào Minh Tú**

**Chủ động, quyết liệt hỗ trợ nền kinh tế tháo gỡ khó khăn, phục hồi tăng trưởng kinh tế trước tác động kép của đại dịch Covid-19 và thiên tai, bão lũ năm 2020**

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 3+4/2021; Tr. 6-9

*Từ khóa:* Tăng trưởng kinh tế, Đại dịch Covid-19, Thiên tai, Ngân hàng

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và thiên tai đã tác động nặng nề đến đời sống kinh tế-xã hội và hệ thống ngân hàng Việt Nam. Từ đó đưa ra các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và nhân dân tháo gỡ những khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh và xác định nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu là tăng trưởng cao trong năm 2021.

**18. Phạm Thanh Hà**

**Bức tranh kinh tế vĩ mô, điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam: Dấu ấn giai đoạn 2016-2020 và triển vọng, dự báo, định hướng giai đoạn 2021-2025**

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 3+4/2021; Tr. 10-14

*Từ khóa:* Kinh tế vĩ mô, Chính sách tiền tệ, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích kinh tế vĩ mô giai đoạn 2016-2020; Những đóng góp từ hoạt động điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước; Triển vọng kinh tế giai đoạn 2021-2025; Mục tiêu, định hướng điều hành chính sách tiền tệ giai đoạn 2021-2025.

**19. Nguyễn Minh Cường**

**Chính sách tiền tệ trong phục hồi và tăng trưởng kinh tế hậu đại dịch Covid-19**

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 3+4/2021; Tr. 23-24

*Từ khóa:* Chính sách tiền tệ, Tăng trưởng kinh tế, Đại dịch Covid-19

*Tóm tắt:* Việt Nam đạt được mức tăng trưởng kinh tế ấn tượng 2,91% trong năm 2020, trong khi hầu hết các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới tăng trưởng âm. Thành công này của Việt Nam là kết hợp của một chính sách tổng hòa, từ ngăn chặn dịch bệnh đến bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các giải pháp kích thích kinh tế, mở rộng thị trường và các chính sách an sinh xã hội. Nổi bật là sự điều hành của Ngân hàng Nhà nước thông qua chính sách tiền tệ để một mặt bảo đảm nguồn cung tín dụng cho thị trường, hỗ trợ các lĩnh vực bị tác động mạnh do dịch bệnh, đồng thời kiềm chế lạm phát. Chính sách tiền tệ linh hoạt và thận trọng của Ngân hàng Nhà nước trong năm 2020 có vai trò quan trọng trong bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, điều kiện tiên quyết bảo đảm tăng trưởng dương của Việt Nam trong năm 2020.

**20. Phạm Thị Thanh Bình**

**Những nhân tố đóng góp vào điểm sáng tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020**

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 3+4/2021; Tr. 25-27

*Từ khóa:* Tăng trưởng kinh tế, Đại dịch Covid-19, Việt Nam

*Tóm tắt:* Trong bối cảnh kinh tế thế giới suy giảm 4,4% thì mức tăng trưởng kinh tế (tốc độ tăng GDP) năm 2020 của Việt Nam đạt 2,91% được xem là điểm sáng đáng ghi nhận. Mặc dù có tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp nhất trong nhiều năm, nhưng so với bức tranh kinh tế toàn cầu, Việt Nam được xem là điểm sáng của kinh tế toàn cầu, là một trong 4 nền kinh tế có mức tăng trưởng dương trên thế giới. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, sự hồi phục của kinh tế Việt Nam chứng tỏ những tiến bộ đến từ nội lực trong nước. Bài viết phân tích một số điểm nổi bật trong tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020 và nhân tố thúc đẩy thành công kinh tế của Việt Nam.

**­­21. Trần Quang Tuyến, Lê Văn Đạo, Nguyễn Anh Tú**

 ***Chỉ số tiến bộ xã hội và mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 284/2021;Tr.02-10

*Từ khóa:* Tiến bộ xã hội, Kinh tế thị trường,Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu sự phù hợp của chỉ số tiến bộ xã hội (SPI) cho mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam. Xem xét mối tương quan của SPI với các chỉ số cũng như các cấu phần quan trọng trong xây dựng đất nước. Nhận định sự cần thiết phải xây dựng một chỉ số để xem xét mức độ đạt được các chỉ tiêu theo mục tiêu đã đề ra hướng đến tương lai phát triển bền vững.

**22. Lê Thanh Hà, Vũ Thị Tuyết Nhung, Phạm Văn Minh, Vũ Mạnh Linh**

 ***Tác động của lạm phát xu hướng tới tính hiệu quả của thực thi chính sách tại Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 284/2021; Tr.11-24

*Từ khóa:*Lạm phát , Chính sách, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết đánh giá tác động tới tính hiêu quả thực thi chính sách tại Việt Nam bằng việc xây dựng mô hình cân bằng động tổng quát (DSGE). Cung cấp một phân tích để đánh giá ảnh hưởng đa chiều, bao gồm phản ứng biến vĩ mô tới các cú sốc, chi phí sự phân tán giá và vùng ổn định kinh tế vĩ mô của lạm phát xu hướng tại Việt Nam.

**23. Quách Dương Tứ, Trần Thị Anh Thư**

 ***Giới tính và sự khác biệt trong tiền lương của người lao động tại thành thị và nông thôn Việt Nam.***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 284/2021; Tr.25-33

*Từ khóa:*Giới tính, Tiền lương, Người lao động, Thành thị, Nông thôn,

Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu sự khác biệt tiền lương giữa lao động nam và nữ tại thành thị và nông thôn ở 5 tỉnh thành của Việt Nam gồm: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Dương, Đắc Nông bằng phương pháp phân rã Oaxaca dựa trên bộ số liệu khảo sát tình hình cư trú năm 2015 của World Bank. Kết quả cho thấy có sự chênh lệch tiền lương về giới tính, cụ thể tiền lương của lao động nam cao hơn nhiều so với lao động nữ và ở những phân vị tiền lương khác nhau thì chênh lệch tiền lương giữa nam và nữ cũng khác nhau khi xét ở thành thị lẫn nông thôn.

**24. Phùng Minh Đức**

 ***Tác động của chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa đến năng suất lao động nông nghiệp ở Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 284/2021; Tr.71-77

*Từ khóa:*Chính sách, Bảo vệ, Phát triển, Đất trồng lúa, Năng suất lao động, Nông nghiệp, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết đánh giá tác động của Chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa đến năng suất lao động nông nghiệp Việt Nam bằng việc sử dụng số liệu điều tra tiếp cận nguồn lực hộ gia đình giai đoạn 2012-2016. Kết quả cho thấy, việc chỉ định đất trồng lúa có tác động tiêu cực đến năng suất lao động của các hộ nông nghiệp. Nhìn nhận sự cần thiết phải điều chỉnh về mặt chính sách, cụ thể là cần tính toán lại diện tích đất nông nghiệp để đảm bảo mục tiêu về an ninh lương thực và tạo cơ hội để người nông dân chủ động trong sản xuất, từ đó cải thiện hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

**25. Trương Thị Nam Thắng và cộng sự**

 ***Đánh giá tác động của khái niệm pháp lý và chính sách liên quan lên khu vực doanh nghiệp xã hội***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 284/2021; Tr.88-97

*Từ khóa*: Pháp lý, Chính sách, Doanh nghiệp xã hội, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bằng cách sử dụng phương pháp so sánh trước-sau, nghiên cứu định tính kết hợp với phân tích hồi qui, bài viết khẳng định pháp lý có tác động tích cực đến sự phát triển của khu vực doanh nghiệp xã hội về quy mô, kết quả tài chính và giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường địa phương. Từ đó đưa ra một số khuyến nghị giúp phát triển khu vực doanh nghiệp xã hội phục vụ chiến lược phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam trong thời gian tới.

**26. Trần Minh Tuấn, Nguyễn Xuân Dũng**

 ***Kinh nghiệm của thế giới về phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Số 514/2021; Tr.3-14

*Từ khóa:*Nguồn nhân lực, Nghiên cứu, Phát triển, thế giới

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới, cụ thể là Hàn Quốc và Nhật Bản về phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nói chung, nhân lực trong nghiên cứu và phát triển nói riêng; đồng thời, đánh giá khái quát thực trạng phát triển nguồn nhân lực nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam trong giai đoạn vừa qua, từ đó gợi mở một số đề xuất cho Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

**27. Nguyễn Xuân Thiên**

 ***Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại và hàm ý chính sách cho Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Số 514/2021; Tr.15-23

*Từ khóa:* Hàng rào kỹ thuật, Thương mại, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu hàng rào kỹ thuật theo chuẩn mực của WTO, khái quát nội dung của Hiệp định TBT, phân tích TBT của Nhật Bản và Liên minh Châu Âu và những ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu của Việt Nam. Từ đó, đưa ra 4 gợi ý chính sách nhằm góp phần thúc đẩy xuất khẩu bền vững và bảo hộ sản xuất trong nước phát triển vững chắc tại Việt Nam.

**28. Phạm Tiến Dũng, Nguyễn Đăng Minh, Nguyễn Thanh Thủy**

 ***Chiến lược của các Hiệp hội doanh nghiệp logistics trong phát triển chuỗi cung ứng tại Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Số 515/2021; Tr.51-60

*Từ khóa:* Chiến lược, Hiệp hội Doanh nghiệp logistics, Chuỗi cung ứng, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết tập trung mô tả vai trò của các Hiệp hội Doanh nghiệp logistics Việt Nam với sự phát triển của ngành. Xác định những tồn tại, nguyên nhân bằng việc phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến khoảng trống phát triển của ngành cũng như làm rõ mô hình khoảng trống và đề xuất các giải pháp chiến lược phù hợp cho Chiến lược của các Hiệp hội Doanh nghiệp Việt Nam trong phát triển ngành logistics và chuỗi cung ứng của đất nước.

**29. Cảnh Chí Hoàng, Nguyễn Huỳnh Mai Trâm**

 ***Phát triển nông nghiệp có thực sự cải thiện ô nhiễm môi trường ở Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Số 515/2021; Tr.61-70

*Từ khóa:* Nông nghiệp, Môi trường, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu phân tích tác động của phát triển nông nghiệp, tiêu thụ năng lượng và đô thị hóa đối với chất lượng môi trường ở Việt Nam trong giai đoạn 1986-2018 bằng phương pháp tự hồi quy phân phối trễ. Qua đó đề xuất một số hàm ý chính sách giúp các cơ quan quản lý nhà nước của Việt Nam trong hoạch định các chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đạt được mụ tiêu phát triển bền vững.

**30. Nguyễn Phượng Lê, Nguyễn Mậu Dũng**

 ***Phát triển doanh nghiệp nông nghiệp vùng Tây Nguyên: thực trạng và giải pháp***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Số 515/2021; Tr.106-116

*Từ khóa:* Doanh nghiệp, Nông nghiệp, Tây Nguyên, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết tập trung phân tích thực trạng phát triển doanh nghiệp nông nghiệp vùng Tây Nguyên, các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển doanh nghiệp nông nghiệp vùng Tây Nguyên, từ đó đưa ra giải pháp nhằm thúc đẩy doanh nghiệp nông nghiệp vùng Tây Nguyên phát triển cho tương xứng với lực lượng đầu kéo trong phát triển nông nghiệp của vùng.

**31. Nguyễn Văn Điền**

 ***Phát triển ngân hàng xanh ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 16/2021; Tr.11-14

*Từ khóa:* Ngân hàng xanh, Việt Nam

*Tóm tắt:*Trong bối cảnh tài nguyên ngày càng cạn kiệt, môi trường suy giảm nghiêm trọng, ngân hàng xanh được coi như một hình mẫu lý tưởng cho ngân hàng trong tương lai, là nền tảng cho việc hướng đến một nền kinh tế xanh, phát triển bền vững. Bài viết đề cập đến khái niệm và vai trò của ngân hàng xanh đồng thời phân tích thực trạng phát triển ngân hàng xanh ở Việt Nam, từ đó đề xuất các khuyến nghị chính sách nhằm đẩy mạnh phát triển ngân hàng xanh trong thời gian tới.

**32. Nguyễn Minh Ngọc, Nguyễn Thị Hồng Lâm**

 ***Big data và xu hướng trong tương lai***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 16/2021; Tr.25-28

*Từ khóa:* Big data, Dữ liệu, Việt Nam

*Tóm tắt:* Ở thời đại số, với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI), thuật toán, kỹ thuật khai thác dữ liệu và xử lý hình ảnh đã giúp dữ liệu lớn (Big data) trở nên vô cùng hữu ích trong đời sống kinh tế-xã hội của các quốc gia trên thế giới. Vì vậy, việc nhận diện, phân tích, tìm hiểu bản chất, xu hướng của Big data là điều rất cần thiết, quan trọng. Bài viết tập trung làm rõ nội hàm của Big data, đồng thời nhận định những xu hướng trong tương lai.

**33. Trần Thị Thanh Huyền**

 ***Bàn về vấn đề việc làm và người lao động trong nền kinh tế GIG***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 16/2021; Tr.29-31

*Từ khóa:* Việc làm, Nhân lực, kinh tế GIG

*Tóm tắt:* Sự phát triển không ngừng của nền kinh tế GIG trong một vài năm trở lại đây đòi hỏi sự nắm bắt và quản lý kịp thời của các cơ quan quản lý nhà nước. Bài viết bàn về vấn đề việc làm và người lao động trong nền kinh tế GIG qua việc tìm hiểu khái niệm về nền kinh tế GIG, những lợi ích của nó và những vấn đê đặt ra đối với việc làm và người lao động trong nền kinh tế này. Từ đó, đưa ra một số đề xuất đối với cơ quan quản lý nhà nước cũng như đối với người lao động trong nền kinh tế mới GIG trong thời gian tới.

**34. Nguyễn Thị Huế**

 ***Thực trạng phát triển thị trường logistcs tại Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 16/2021; Tr.32-34

*Từ khóa:* Thị trường, Logistcs, Việt Nam

*Tóm tắt:* Logistics là một ngành dịch vụ quan trọng trong cơ cấu tổng thể nền kinh tế quốc dân, đóng vai trò hỗ trợ, kết nối và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của cả nước cũng như từng địa phương, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Bài viết nghiên cứu thực trạng phát triển thị trường logistics tại Việt Nam, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm thúc đẩy ngành dịch vụ này trong tương lai.

**35. Phí Thị Nguyệt, Vũ Thị Ánh Nguyệt**

 ***Giải pháp phát triển hệ thống logistics nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 16/2021; Tr.35-37

*Từ khóa:* Logistics, Vùng kinh tế trọng điểm, Tăng trưởng kinh tế, Miền Trung, Việt Nam

*Tóm tắt:* Hoạt động logistics xuyên suốt từ sản xuất đến tiêu dùng ngày càng giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với năng lực cạnh tranh của các ngành sản xuất và dịch vụ của nền kinh tế Việt Nam nói chung và của vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung nói riêng. Bài viết đánh giá thực trạng phát triển logistics tại vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung, từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển hiệu quả hệ thống logistics nhằm thúc đẩy tăng trưởng của Vùng trong thời gian tới.

**36. Tạ Thị Đoàn**

 ***Chuẩn nghèo đa chiều: Vấn đề đặt ra cho công tác xóa đói giảm nghèo bền vững ở nước ta hiện nay***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.11-14

*Từ khóa:* Nghèo, Xóa đói, Giảm nghèo, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết đánh giá thực trạng giảm nghèo theo hướng tiếp cận chuẩn nghèo đa chiều, đưa ra quan niệm của Việt Nam về chuẩn nghèo đa chiều. Phân tích những cơ hội và thách thức của việc áp dụng chuẩn nghèo đa chiều đối với công tác xóa đói giảm nghèo bền vững. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm thực hiện được mục tiêu xóa đói giảm nghèo thật sự bền vững trong tương lai.

**37. Nguyễn Huy Oanh**

 ***Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong thời kỳ đại dịch Covid-19***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.19-22

*Từ khóa:* Tăng trưởng kinh tế, Đại dịch Covid-19, Việt Nam

*Tóm tắt:* Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong thời kỳ đại dịch Covid-19, Việt Nam cần phải có những nỗ lực vượt bậc trong điều hành chính sách cũng như thực tiễn. Bài viết tập trung đưa ra những biện pháp để giải quyết vấn đề quan trọng này nhằm đạt được mục tiêu kép của Chính phủ vừa đẩy lùi được dịch bệnh vừa tăng trưởng được kinh tế.

**38. Đỗ Văn Viện**

 ***Chuyển đổi số - Hướng đi bền vững cho doanh nghiệp trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.23-25

*Từ khóa*: Chuyển đổi số, doanh nghiệp, Cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bước vào ngưỡng cửa của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, trong bối cảnh các doanh nghiệp trên thế giới đã có những chuyển mình mạnh mẽ, thì các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần đẩy nhanh việc chuyển đổi số. Bài viết tập trung phân tích lợi ích chuyển đổi số cũng như thực trạng chuyển đổi số đối với doanh nghiệp và trên cơ sở đó đưa ra giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số cho các doanh nghiệp tại Việt Nam.

**39. Nguyễn Văn Nhật**

 ***Ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam trong bối cảnh đại dịch***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.33-36

*Từ khóa:* Đại dịch Covid-19, Ngành công nghiệp hỗ trợ, Việt Nam

*Tóm tắt:* Sự bùng phát của đại dịch Covid-19 đã dẫn đến thảm họa sức khỏe cộng đồng toàn cầu và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng đến các ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trên toàn thế giới. Trong bối cảnh đó, ngành CNHT Việt Nam cũng không ngoại lệ. Bài viết xem xét thực trạng ngành CNHT Việt Nam thời gian qua, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19, từ đó đưa ra giải pháp phát triển ngành thời gian tới.

**40. Đinh Thị Thanh Long**

 ***Tận dụng cơ hội từ CPTPP trong điều kiện bình thường mới***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.41-44

*Từ khóa:* Hiệp định thương mại, CPTPP, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết khái quát vài nét về Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), phân tích những tác động của CPTPP đối với nền kinh tế Việt Nam, từ đó đề cập những giải pháp trọng tâm nhằm giúp doanh nghiệp Việt Nam biết tận dụng ưu đãi của Hiệp định CPTPP để đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường các nước CPTPP.

**41. Tạ Đức Thanh**

 ***Nợ công thế giới sau đại dịch Covid-19: Nguy cơ và cách thích ứng***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 17/2021; Tr.66-69

*Từ khóa:*Nợ công, Đại dịch Covid-19, Thế giới

*Tóm tắt:* Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, nợ công thế giới đang tăng lên nhanh chóng, thậm chí có thể nói là vượt tầm kiểm soát của nhiều quốc gia. Bài viết đưa ra cái nhìn tổng quan về tình hình nợ công thế giới trước và sau đại dịch Covid-19. Phân tích những nguy cơ về nợ công đang gia tăng nhanh chóng trên toàn thế giới. Xem xét và đề xuất các giải pháp nhằm giảm bớt gánh nặng về nợ công trong thời gian tới.